TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐST-DS	Long Thành, ngày 30 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

2. Ông Lưu Đức Chung.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2019/TLST – DS ngày 06/12/2019.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1978.

Bà Trần Thị P, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Tổ A, Ấp B, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Minh H, sinh năm 1951.

Địa chỉ liên lạc: Số C TĐT, tổ A, khu PH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai (văn bản ủy quyền ngày 08/01/2020).

- *Bị đơn*: Ông Đào Trung K, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ A, Ấp b, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố MK (Ấp A), thị trấn HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai (văn bản ủy quyền ngày 12/02/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đào Trung K có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thị P số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng). Thời hạn thanh toán như sau:

- Ngày 01/10/2020 thanh toán 30.000.000đ.

- Ngày 01/11/2020 thanh toán 40.000.000đ.

- Ngày 01/12/2020 thanh toán 40.000.000đ.

2.2. Đình chỉ một phần yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thị P đối với ông Đào Trung K về giá trị căn nhà tương đương số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

2.3. Hủy Hợp đồng vay tiền không có biện pháp bảo đảm, được Phòng công chứng số 4 tỉnh Đồng Nai công chứng số 5109/2018, quyển số 09/2018-TP/CC-SCC/HĐGDK ngày 05/4/2018 giữa ông T, bà P và ông K.

2.4. Về chi phí tố tụng: Chi phí thu thập tài liệu chứng cứ hết 218.410đ và nguyên đơn đã nộp đủ. Ông Đào Trung K có nghĩa vụ thanh toán cho ông T, bà P số tiền 110.000đ; Ông T, bà P phải nộp 108.410đ (đã nộp đủ).

2.5. Về án phí: Ông T, bà P phải nộp 2.900.000đ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 9.951.000đ theo biên lai thu số 0002754 ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Hoàn trả cho ông T, bà P 7.051.000đ tiền tạm ứng án phí còn dư.

Ông K phải nộp 2.900.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng phản tố theo Biên lai thu số 0003284 ngày 30/3/2020 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Ông K còn phải nộp 2.600.000đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật sân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- T.H.A dân sự H. Long Thành;
- VKS H. Long Thành;
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.